



<b>BẢN TIN HẢI QUAN</b> <b>Số 4014</b> <b>(Từ 13/10 - 18/10/2014)</b>	<b>Nội dung</b> <b>VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN</b> <b>VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN</b>	<b>Trang</b> <b>1</b> <b>3</b>
---	--	--------------------------------------



## VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

<b>Công văn 2012/QLCL-CL1</b> Ngày 14/10/2014	Đăng ký xuất khẩu thủy sản vào Liên bang Nga và Liên minh Hải quan.
<b>Công văn 7921/VPCP-QHQT</b> Ngày 09/10/2014	Công nhận doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan.
<b>Công văn 11977/TCHQ-TXNK</b> Ngày 03/10/2014	Quan điểm phân loại mặt hàng đèn LED phù hợp theo quy định của WCO.
<b>Công văn 12255/TCHQ-TXNK</b> Ngày 09/10/2014	Làm rõ công dụng, quy trình sử dụng sản phẩm nhập khẩu trong quá trình tình hành phân tích.
<b>Công văn 12257/TCHQ-TXNK</b> Ngày 09/10/2014	Phiếu thu, phiếu chi tiền mặt.
<b>Công văn 12261/TCHQ-TXNK</b> Ngày 09/10/2014	Nhập khẩu xe mô tô theo chế độ tài sản di chuyển của cá nhân Việt kiều hồi hương.
<b>Công văn 12263/TCHQ-TXNK</b> Ngày 10/10/2014	Phân loại mặt hàng Bộ ngắt mạch tự động.
<b>Công văn 12268/TCHQ-TXNK</b> Ngày 10/10/2014	Hướng dẫn thủ tục nhập khẩu xe chuyên dụng.
<b>Công văn 12270/TCHQ-TXNK</b> Ngày 10/10/2014	Hoàn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng phải nhập khẩu trở lại Việt Nam quá hạn 365 ngày.
<b>Công văn 12271/TCHQ-TXNK</b> Ngày 10/10/2014	Hoàn thuế GTGT hàng NK nộp nhầm, nộp thừa.
<b>Công văn 12341/TCHQ-TXNK</b> Ngày 10/10/2014	Thuế GTGT sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.
<b>Công văn 12348/TCHQ-TXNK</b> Ngày 10/10/2014	Hướng dẫn thủ tục hải quan và chính sách thuế mặt hàng có nguồn gốc nhập khẩu sau tái xuất vào khu phi thuế quan..



<b>Công văn 12350/TCHQ-TVQT</b> Ngày 10/10/2014	Thông báo phát hành tem xì gà nhập khẩu.
<b>Công văn 12387/TCHQ-TXNK</b> Ngày 13/10/2014	Mã số hàng hóa và thuế GTGT thiết bị y tế.
<b>Công văn 12389/TCHQ-TXNK</b> Ngày 13/10/2014	Bổ sung cụm từ “Thương mại cổ phần” trong công văn số 10405/TCHQ-TXNK về việc sử dụng bản sao giấy nộp tiền vào NSNN.
<b>Công văn 12427/TCHQ-TXNK</b> Ngày 14/10/2014	Ghi nhận vướng mắc về phí bản quyền.
<b>Công văn 12487/TCHQ-GSQL</b> Ngày 14/10/2014	Tiêu hủy nguyên liệu hợp đồng gia công.
<b>Công văn 12488/TCHQ-GSQL</b> Ngày 14/10/2014	Cấp giấy phép nhập khẩu xe ô tô theo hình thức quà biếu, tặng.
<b>Công văn 12489/TCHQ-GSQL</b> Ngày 14/10/2014	Báo cáo việc xác minh và xử lý tịch thu 03 container lớp ô tô đã qua sử dụng tồn đọng.
<b>Công văn 12491/TCHQ-TXNK</b> Ngày 14/10/2014	Phân loại hệ thống đóng mở cửa.
<b>Công văn 12493/TCHQ-TXNK</b> Ngày 14/10/2014	Xử lý nợ phạt chậm nộp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.
<b>Công văn 12582/TCHQ-TXNK</b> Ngày 15/10/2014	Phân loại mặt hàng cao su.
<b>Công văn 12595/TCHQ-TXNK</b> Ngày 15/10/2014	Vướng mắc trong quá trình hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu nộp nhằm, nộp thừa.
<b>Công văn 12596/TCHQ-TXNK</b> Ngày 15/10/2014	Hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp nhằm, nộp thừa.
<b>Công văn 12597/TCHQ-TXNK</b> Ngày 15/10/2014	Thuế TTĐB đối với xe ô tô chạy bằng điện kết hợp với xăng.
<b>Công văn 12605/TCHQ-TXNK</b> Ngày 16/10/2014	Xử lý thuế nguyên liệu bị thiệt hại do hỏa hoạn.
<b>Công văn 14339/BTC-CST</b> Ngày 09/10/2014	Thuế nhập khẩu và thuế GTGT thiết bị công nghiệp hỗ trợ Da Giày.
<b>Công văn 14353/BTC-CST</b> Ngày 09/10/2014	Thuế suất thuế nhập khẩu máy móc, thiết bị ngành in.
<b>Công văn 14397/BTC-TCHQ</b> Ngày 10/10/2014	Xử lý vướng mắc tại Thông tư 128/2013/TT-BTC, Thông tư 22/2014/TT-BTC và ghi nhãn hàng hóa.
<b>Công văn 14427/BTC-TCHQ</b> Ngày 10/10/2014	Hướng dẫn thủ tục hải quan đối với DN ưu tiên trong trường hợp Hệ thống khai hải quan điện tử gặp sự cố.



Công văn 14599/BTC-TCHQ  
Ngày 15/10/2014

Xử lý thuế đối với nguyên liệu gia công bị hòa hoãn.

Công văn 14638/BTC-TCHQ  
Ngày 15/10/2014

Áp mã số HS đối với linh kiện, phụ tùng ô tô.

## VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

**Vướng mắc trong quá trình hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu nộp nhậm, nộp thừa.**

Công văn này giải đáp vướng mắc trong quá trình hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu (SXXK) nộp nhậm, nộp thừa. Cụ thể như sau:

Nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để SXXK thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế GTGT cho nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để SXXK và đã thực xuất khẩu sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu (đã nộp thuế GTGT) thì số tiền thuế GTGT đã nộp tương ứng với phần nguyên liệu, vật tư nhập khẩu cấu thành trong sản phẩm thực tế đã xuất khẩu được coi là nộp thừa.

Về phạm vi và thời điểm thực hiện hoàn thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp nhậm, nộp thừa:

- Số tiền thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp nhậm, nộp thừa của các tờ khai đăng ký trước ngày 01/01/2014: Cục Thuế tỉnh, thành phố thực hiện hoàn trả tiền thuế GTGT doanh nghiệp đã nộp nhậm, nộp thừa theo quy định tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính.

- Số tiền thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp nhậm, nộp thừa của các tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 01/01/2014 trở đi: Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện xử lý tiền thuế nộp thừa cho doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông tư số 150/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính.

- Những tờ khai hải quan đăng ký từ ngày 01/01/2014 trở đi nhưng cơ quan Hải quan đã xác nhận số thuế GTGT hàng nhập khẩu nộp nhậm, nộp thừa cho doanh nghiệp và cơ quan Thuế đã hoàn, khấu trừ cho doanh nghiệp thì không xử lý lại.

Công văn 12595/TCHQ-TXNK  
Ngày 15/10/2014

**Tiêu hủy nguyên liệu hợp đồng gia công.**

Công văn này hướng dẫn việc tiêu hủy nguyên liệu hợp đồng gia công với thương nhân nước ngoài. Theo đó, giữa Công ty và bên đặt gia công phải có văn bản xác nhận cụ thể số lượng, chủng loại nguyên liệu gia công tiêu hủy tại Việt Nam vì lỗi một hoặc nội dung này đã được thỏa thuận trong hợp đồng gia công. Việc này phải được Sở Tài nguyên và Môi trường sở tại đồng ý và đảm bảo khi tiêu hủy không gây ô nhiễm môi trường.

Công văn 12487/TCHQ-GSQL  
Ngày 14/10/2014

Chi cục Hải quan nơi đăng ký hợp đồng gia công giám sát việc tiêu hủy theo quy định.



**Hướng dẫn thủ tục hải quan và chính sách thuế mặt hàng có nguồn gốc nhập khẩu sau tái xuất vào khu phi thuế quan.**

Công văn 12348/TCHQ-TXNK  
Ngày 10/10/2014

**Xử lý vướng mắc tại Thông tư 128/2013/TT-BTC, Thông tư 22/2014/TT-BTC và ghi nhãn hàng hóa.**

Công văn 14397/BTC-TCHQ  
Ngày 10/10/2014

Công văn này hướng dẫn thủ tục hải quan và chính sách thuế mặt hàng có nguồn gốc nhập khẩu sau tái xuất vào khu phi thuế quan. Theo đó, căn cứ quy định tại khoản 8 Điều 112 Thông tư số 128/2013/TT-BTC thì hàng hóa nhập khẩu nhưng phải tái xuất trả lại chủ hàng nước ngoài hoặc tái xuất sang nước thứ ba hoặc tái xuất vào khu phi thuế quan (để sử dụng trong khu phi thuế quan hoặc xuất khẩu ra nước ngoài; trừ trường hợp xuất vào Khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác thực hiện theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính) được xét hoàn lại thuế nhập khẩu đã nộp tương ứng với số lượng hàng thực tế tái xuất và không phải nộp thuế xuất khẩu nếu đáp ứng các điều kiện nêu tại điểm a khoản này.

Hồ sơ hoàn thuế nhập khẩu, không thu thuế xuất khẩu thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 120, Điều 126 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Công văn này xử lý một số vướng mắc tại Thông tư 128/2013/TT-BTC, Thông tư 22 và ghi nhãn hàng hóa. Cụ thể như sau:

1/ Về thủ tục hải quan đối với hàng hóa kinh doanh TNTX:

- Khi làm thủ tục hải quan tạm nhập, tái xuất, cơ quan hải quan không yêu cầu người khai hải quan phải nộp bản chụp hợp đồng xuất khẩu. (Điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 41 Thông tư 128/2013/TT-BTC)

- Khi thực hiện việc giám sát hàng hóa tái xuất, công chức hải quan giám sát hàng hóa tái xuất từ khi tiếp nhận cho đến khi xuất hết, xác nhận trên tờ khai hải quan (ký tên, đóng dấu và ghi rõ ngày, tháng, năm), không yêu cầu Lãnh đạo Chi cục phải ký xác nhận.

2/ Về hủy tờ khai hải quan đối với trường hợp khai nhằm chỉ tiêu không được phép sửa:

Trường hợp người khai hải quan khai sai các chỉ tiêu thông tin không được phép sửa quy định tại điểm 3 Phụ lục II ban hành kèm Thông tư số 22/2014/TT-BTC (trừ chỉ tiêu “mã hiệu phương thức vận chuyển”) thì phải hủy tờ khai cũ và khai tờ khai mới.

3/ Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ:

Khi làm thủ tục hải quan xuất khẩu tại chỗ, ngoài các công việc theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 27 Thông tư số 22/2014/TT-BTC, Chi cục hải quan nơi làm thủ tục xuất khẩu phải có văn bản thông báo về việc hoàn thành thủ tục xuất khẩu tại chỗ cho Chi cục Hải quan làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ (theo mẫu số 01/TBXNKTC ban hành kèm công văn này).

4/ Về việc xác nhận hàng hóa xuất khẩu qua khu vực giám sát:

Khi xác nhận hàng đã qua khu vực giám sát trên Hệ thống hoặc trên tờ khai hải quan xuất khẩu điện tử in, công chức hải quan giám sát xác nhận hàng đã qua khu vực giám sát; ký tên, đóng dấu công chức, ghi ngày tháng năm xác nhận trên tờ khai hải quan xuất khẩu.